



CÔNG TY CỔ PHẦN TM - XNK THIÊN NAM

Địa chỉ: số 111-121 Ngô Gia Tự, phường 02, quận 10, TP. HCM

Điện thoại: 84.8. 3834 8980/81/82/84/85/86/87 – **3938 1292**

Fax : 84.8.3834 8983 – 3927 3347 **MÃ CHỨNG KHOÁN: TNA**

E-mail : ct@tna.com.vn

Website: www.tna.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

- * Tên tổ chức niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XNK THIÊN NAM**
- * Tên giao dịch : **Thien Nam Trading Import Export Joint-Stock Co.**
- * Trụ sở chính : 111-121 Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP Hồ Chí Minh
- * Điện thoại : 84.8.3938 1292 Fax: 84.8.3834 8983
- * Năm báo cáo : **2009**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng

- Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam, tiền thân là Công ty TM – DV – XNK Quận 10 (TENIMEX) được thành lập theo Quyết định số 4103/GP-UB-NCVX do Ủy Ban Nhân Dân TP Hồ Chí Minh ký ngày 03/12/1994 trên cơ sở sáp nhập hai Doanh nghiệp nhà nước:
 - Công ty Thương mại - Dịch vụ Quận 10
 - Công ty sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Quận 10.
- Thực hiện chương trình cổ phần hóa, ngày 24/5/2000 Thủ Tướng Chính phủ ký quyết định số 58/2000/QĐ-TTg chuyển Công ty TM – DV – XNK Quận 10 (TENIMEX) thành Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam với số vốn điều lệ là 13 tỷ đồng.
- Ngày 01 tháng 11 năm 2000 Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam chính thức hoạt động với Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000195 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Căn cứ vào Giấy Phép phát hành số 36/UBCK – GPNY do Chủ Tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 04 tháng 05 năm 2005; Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam đã công bố việc niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TNA và ngày giao dịch đầu tiên là 20/07/2005.
- Căn cứ Giấy phép số 72/UBCK-ĐKPH do Chủ Tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 27/12/2006, Công ty Cổ phần TM XNK Thiên Nam phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 13 tỷ đồng lên 33 tỷ đồng.
- Căn cứ Giấy phép số 412/UBCK-GCN do Phó Chủ Tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 31/07/2009, Công ty Cổ phần TM XNK Thiên Nam phát hành thêm 4,7 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 33 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng. Số cổ phiếu phát hành thêm chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán từ ngày 19/11/2009 theo thông báo số 667/TB-SGDHCM của Phó giám đốc Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh ký ngày 13/11/2009.

2. Quá trình phát triển

2.1 Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh thương mại :
 - Sắt, thép: thép lá, thép tấm, thép hình, thép dây, sắt ống....
 - Công nghệ phẩm: Bánh, kẹo, chocolate, rượu vang, nước trái cây...
 - Giấy, đồ gỗ, bình điện, điện máy, điện gia dụng...

- Khác: nước tẩy rửa, dầu nhớt, mỹ phẩm, simili.
- Dịch vụ:
 - Kinh doanh bất động sản
 - Ủy thác xuất nhập khẩu

2.2 Tình hình hoạt động

Từ khi cổ phần hoá đến nay, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty luôn duy trì ổn định và có bước phát triển mạnh mẽ trong 3 năm gần đây. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận năm sau luôn tăng cao hơn năm trước, bình quân 9 năm qua đạt 34,29%/năm. Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân là 15,5%. Trong 2 năm 2008 và 2009 với tổng doanh thu lần lượt là 714,9 và 579,5 tỷ đồng, công ty đã có tên trong danh sách Top 500 doanh nghiệp tư nhân hàng đầu Việt Nam (VNR500). Ngoài ra, Công ty còn được Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng nhà nước Việt Nam xếp hạng AAA trong 3 năm liền 2007 – 2008 – 2009.

3. Định hướng phát triển:

3.1 Các mục tiêu chính trong năm 2010 của Công ty:

- Tổng doanh thu hợp nhất : 650 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 40 tỷ đồng.
- Dự kiến mức chia cổ tức : từ 20 đến 25%.

3.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty từ 2010-2012:

- Mục tiêu phát triển
 - Mức tăng trưởng bình quân doanh thu : 20%/năm
 - Mức tăng trưởng bình quân lợi nhuận trước thuế : 20%/năm
 - Cổ tức : 20%/năm
- Định hướng chiến lược:
 - Thương mại: đẩy mạnh phát triển ngành hàng sắt thép; dự kiến khai thác phát triển ngành hàng điện gia dụng;
 - Phát triển mạnh ngành hàng Công nghệ thực phẩm đưa doanh thu và lợi nhuận tăng mỗi năm từ 30% trở lên;
 - Phát triển hoạt động kinh doanh bất động sản; hoàn thành các dự án Công ty đưa vào khai thác;
 - Liên kết, liên doanh với khách hàng khai thác tối đa hiệu quả các mặt bằng hiện có của Công ty;
 - Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để bổ sung vốn cho các dự án đầu tư và vốn cho hoạt động kinh doanh..

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2009:

- Tổng doanh thu hợp nhất : **579,53** tỷ đồng (giảm 18,9% so với thực hiện năm 2008 là do giá hàng hoá giảm, sản lượng tiêu thụ không giảm).
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : **31** tỷ đồng (tăng 59,29% so với thực hiện năm 2008)
- Chia cổ tức : **20%** bằng tiền mặt, tăng 5% so với thực hiện năm 2008.
- Vốn chủ sở hữu : **167** tỷ đồng, tăng 72,13% so với năm 2008.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2009, nền kinh tế cả nước tiếp tục chịu sự tác động nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và việc điều hành chính sách vĩ mô của Chính phủ được thực hiện theo hướng ngăn chặn suy thoái - kiềm chế lạm phát đã mang lại những tác động thuận lợi và khó khăn đan xen

lẫn nhau đối với các doanh nghiệp. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ nhân viên công ty khai thác mặt tích cực của những chính sách kích thích kinh tế của Chính phủ đồng thời tập trung tìm mọi giải pháp vượt qua những khó khăn xuất phát từ những biến động bất ổn về giá cả hàng hóa nguyên vật liệu, thị trường vàng, ngoại tệ... và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

- Tổng Doanh thu năm 2009 đạt 579,53 tỷ đồng, vượt 15,9 % so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 31 tỷ đồng, vượt 19,9 % so với kế hoạch.
- Thực hiện thành công đợt phát hành thêm 4,7 triệu cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 33 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Tình hình đầu tư các dự án:

+ *Dự án chung cư cao cấp tại 557/17H Nguyễn Tri Phương* : do tình hình thị trường căn hộ chung cư không có chuyển biến thuận lợi, Công ty đã quyết định chuyển nhượng phần vốn góp cho đối tác để thu được lợi nhuận trên vốn đầu tư là 55,12% trong năm 2009.

+ *Dự án cao ốc văn phòng tại 111 – 121 Ngô Gia Tự* : Đã hoàn thành các hạng mục công trình và đưa vào sử dụng, trong đó có 2 tầng làm trụ sở văn phòng công ty. Công ty cũng đã ký kết hợp đồng với Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh 10 về việc chuyển nhượng quyền sử dụng 1 phần của toà nhà, đã thu trước 80% số tiền trên hợp đồng, dự kiến cuối năm 2010 hạch toán lợi nhuận sau khi hoàn tất thủ tục hoàn công toà nhà.

+ *Văn phòng cho thuê 192 – 198 Ngô Gia Tự*: đến nay đã cho thuê 84% diện tích.

+ *Dự án trung tâm thương mại và cao ốc văn phòng 277B Cách Mạng Tháng Tám*: đã được sự chấp thuận của UBND Thành phố và Sở Quy hoạch kiến trúc về các chỉ tiêu qui hoạch kiến trúc. Đang lựa chọn đơn vị tư vấn quản lý dự án và tư vấn thiết kế để chuẩn bị triển khai dự án.

- Thành lập 2 công ty con (Công ty TNHH Công nghệ phẩm Thiên Nam, Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh nhà Nam Hưng Thịnh) và 2 Chi nhánh công ty (Cửa hàng kinh doanh sắt thép Thiên Nam và Chi nhánh Mộc Bài, Tây Ninh). Tình hình hoạt động cụ thể như sau:

+ *Công ty TNHH Công Nghệ Phẩm Thiên Nam* chính thức hoạt động từ tháng 4 năm 2009. Qua thời gian ngắn hoạt động, doanh thu và lợi nhuận thực hiện được đều tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ năm trước. Nhiều mặt hàng mới độc quyền như rượu vang Pháp, bánh Fox's của Anh quốc, Chocolate Mieszko Ba Lan...đã bắt đầu tạo thế đứng trên thị trường. Đây là một nỗ lực đáng ghi nhận trong chiến lược mở thêm ngành kinh doanh chủ lực của công ty trong thời gian tới.

+ *Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh nhà Nam Hưng Thịnh*: là công ty con ban đầu được thành lập để đầu tư xây dựng khu căn hộ cao cấp Thiên Nam. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động xét thấy thị trường căn hộ không thuận lợi, để hạn chế rủi ro công ty đã quyết định chuyển nhượng vốn cho đối tác để thu được tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư đạt 55,12%.

+ *Chi nhánh Mộc Bài – Tây Ninh*: do sự thay đổi chính sách của nhà nước làm cho hoạt động kinh doanh thương mại của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài gần như bị tê liệt, trong đó có Chi nhánh kinh doanh của công ty Thiên Nam. Hiện nay mặc dù chính sách Nhà nước đã sửa đổi theo hướng cho duy trì hoạt động nhưng tình hình kinh doanh tại Mộc Bài không thể phục hồi như trước, các nhà đầu tư khác cũng đã lần lượt rút đi. Công ty đã có kế hoạch sẽ giải thể Chi nhánh trong đầu năm 2010 để tập trung đầu tư vào các lĩnh vực có hiệu quả hơn.

+ *Cửa hàng kinh doanh sắt thép Thiên Nam*: được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ đầu tháng 10 năm 2009, tập trung phát triển hệ thống kinh doanh sắt thép nhập khẩu của công ty, làm đại lý phân phối cho các nhà máy sản xuất trong nước.

- Giải thể các cửa hàng dịch vụ Chăm sóc theo đúng lộ trình kế hoạch đề ra.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

- Tập trung hoàn thiện hệ thống quản trị chiến lược, bao gồm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:
 - + Quản trị nhân sự và tái cấu trúc bộ máy quản lý
 - + Quản trị tài chính
 - + Quản trị kinh doanh và quản trị dự án

Trong đó HĐQT công ty sẽ đặt lên hàng đầu “*nhiệm vụ trọng tâm về quản trị nhân sự và tái cấu trúc lại bộ máy*” trong tiến trình tổ chức thực hiện.

- Tổ chức lại hoạt động kinh doanh ngành hàng thép theo hướng phát triển mạnh hệ thống kinh doanh sắt thép.
- Tập trung phát triển ngành hàng Công nghệ phẩm tại Công ty TNHH CNP Thiên Nam trở thành ngành hàng chủ lực của công ty, với hướng phát triển là công ty độc quyền phân phối dòng sản phẩm cao cấp của châu Âu, châu Mỹ.
- Tham gia đầu tư vào các dự án bất động sản có tiềm năng. Dự kiến đến Quý IV năm 2010 thành lập Công ty kinh doanh bất động sản.
 - Thành lập công ty chuyên kinh doanh điện máy – điện gia dụng.
- Triển khai xây dựng công trình TTTM & COVP tại số 277B Cách Mạng Tháng 8 với quy mô diện tích xây dựng trên 20.000 m² gồm 3 tầng hầm, 17 tầng cao, tổng vốn đầu tư ước tính 220 tỷ đồng.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã thực hiện như sau:

| Chỉ tiêu | Năm 2009 | Năm 2008 | Năm 2007 | % TH 2009 so TH 2008 |
|---|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------------------|
| * Cơ cấu tài sản | | | | |
| - Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản (%) | 83,24 | 91,99 | 96,45 | -8.75 |
| - Tài sản dài hạn/ tổng tài sản (%) | 16,76 | 8,01 | 3,55 | +8.75 |
| * Khả năng thanh toán | | | | |
| - Khả năng thanh toán hiện hành (lần) | 1,56 | 1,91 | 2,11 | -0.35 |
| - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần) | 1,32 | 1,80 | 2,07 | -0.48 |
| - Khả năng thanh toán nhanh (lần) | 0,27 | 0,03 | 0,15 | +0.24 |
| * Tỷ suất sinh lời | | | | |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/DT thuần (%) | 5,54 | 2,75 | 3,19 | +101.46 |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT thuần (%) | 4,59 | 2,03 | 2,75 | +126.21 |
| - Tỷ suất LNST/VCSH bình quân năm (%) | 22,98 | 15,37 | 14,31 | +49.51 |
| - EPS cơ bản (thu nhập trên mỗi cổ phần tính theo số CP thực tế trong năm, đồng/CP) | 6,678 | 4.355 | 4.485 | +2,323 |

- Phân tích những biến động:

Việc nâng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt gần gấp đôi năm 2008 (167,6 tỷ so với 97 tỷ), đã tác động tốt đến quan hệ giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn (từ 9/1 giảm xuống còn khoảng hơn 8/2). Khả năng thanh toán năm 2009 có giảm đi so với năm 2008 và năm 2007 (từ mức 2,11 -> 1,91 giảm xuống còn 1,56). Tuy nhiên do xử lý tốt hơn được dòng tiền, nên *khả năng thanh toán nhanh* được tăng lên nhiều so với 2 năm trước đó (từ 0,03 lên 0,27), điều này có tác động đến việc nâng cao hệ số khả tín của công ty đối với các Ngân hàng thương mại hiện công ty đang có quan hệ về tín dụng.

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2009 đều có mức tăng cao so với năm 2008 và năm 2007. Đối với tỉ số EPS (thu nhập trên mỗi cổ phần), do 4,7 triệu cổ phiếu phát hành thêm chính thức lưu hành từ ngày 19/11/2009 nên EPS tính trên số CP lưu hành bình quân tăng 2.323 đồng so với năm 2008. Nếu tính trên số CP tại thời điểm cuối năm thì EPS năm 2009 là 3.212 đồng/CP, giảm 1.143 đồng so với năm 2008. Điều này cũng hợp lý, thông thường tốc độ tăng của lợi nhuận rất khó theo kịp tốc độ tăng vốn.

- Những thay đổi về vốn cổ đông:

Trong năm 2009 Công ty đã phát hành 4,7 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

- + Chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 6:1 từ nguồn lợi nhuận tích lũy: 550.000 cổ phiếu, tổng số tiền 5,5 tỷ đồng chuyển từ lợi nhuận tích lũy sang tăng vốn điều lệ.
- + Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với giá bằng mệnh giá: 1.650.000 cổ phiếu, tổng tiền thu được 16,5 tỷ đồng tăng vốn điều lệ.
- + Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược 2.500.000 cổ phiếu với giá 15.000 đồng/cổ phiếu, tổng tiền thu được là 37,5 tỷ đồng, trong đó tăng vốn điều lệ là 25 tỷ đồng và thặng dư vốn cổ phần là 12,5 tỷ đồng.

Tổng cộng sau đợt phát hành Công ty tăng vốn điều lệ thêm 47 tỷ đồng và thặng dư vốn cổ phần tăng thêm 12,5 tỷ đồng.

Tại ngày 31/12/2009 vốn điều lệ công ty là 80.000.000.000 đồng và thặng dư vốn cổ phần là 55.186.113.637 đồng.

- Thông tin chi tiết về cổ phiếu :

| Nội dung | 31/12/2009 |
|--|---------------------|
| * Tổng số cổ phiếu | 8.000.000 |
| Trong đó: - Cổ phiếu phổ thông: | 8.000.000 |
| - Cổ phiếu ưu đãi: | 0 |
| * Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 7.999.749 |
| * Cổ phiếu quỹ(do công ty mua lại cổ phiếu lẻ của nhà đầu tư trong đợt phát hành 2009): | 251 |
| * Giá trị sổ sách cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2009 | 20.884đồng/cổ phiếu |
| * Cổ tức năm 2009 (20%/mệnh giá) | 2.000 đồng/cổ phiếu |

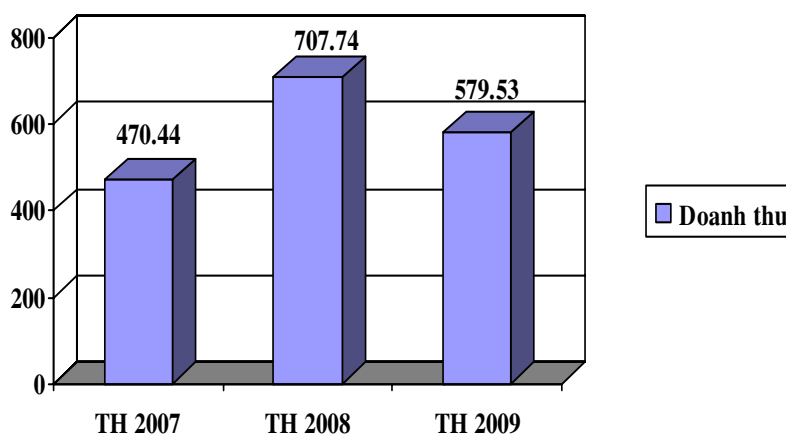
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất toàn công ty năm 2009:

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2009 | % so sánh với | |
|---|--------------------------|------------------|---------------|----------------|
| | | | Kế hoạch 2009 | Thực hiện 2008 |
| 1. Tổng doanh thu hợp nhất | Triệu đồng | 579.533 | 115,9 | 81,1 |
| 2. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | “ | 31.004 | 119,9 | 159,3 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | “ | 25.699 | 120,5 | 178,8 |
| 4. Cổ tức dự kiến | % | 18 | 120,0 | 100,0 |
| 5. Thu nhập bình quân người LĐ | Đồng/người/ tháng | 8.500.000 | 109,3 | 117,2 |

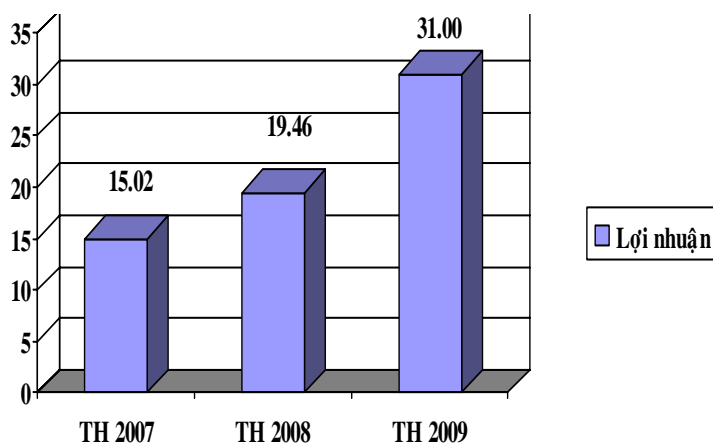
+ **Tổng doanh thu:** toàn Công ty thực hiện 579,53 tỷ đồng, tuy chỉ bằng 81,1% so với thực hiện năm 2008 nhưng đã vượt 15,9% so với kế hoạch; trong đó doanh thu mặt hàng chủ lực là thép đạt 485,6 tỷ, chiếm tỷ trọng 83,8%/Tổng DT. Doanh thu năm 2009 giảm so với năm 2008 là do giá thép giảm, nhưng sản lượng thép tiêu thụ tương đương so với năm 2008 (52.431 tấn/53.576 tấn). Điều này cho thấy công ty duy trì tốt được hoạt động kinh doanh chính của mình.

Biểu đồ so sánh tăng trưởng doanh thu



+ **Lợi nhuận trước thuế :** toàn Công ty thực hiện 31,004 tỷ đồng, tăng 59,3% so với thực hiện năm 2008 và vượt 19,9% so với kế hoạch 2009. Ngoài tác động của các yếu tố cơ bản trong kinh doanh (tăng tỷ lệ lãi gộp, giảm chi phí tài chính...), thì việc tăng khá cao hiệu quả còn do phân đóng góp đáng kể từ dự án Chung cư 57/17H Nguyễn Tri Phương.

Biểu đồ so sánh tăng trưởng lợi nhuận



- **Kết quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị:**

(ĐVT : Triệu đồng)

| Đơn vị | Doanh thu | | Lợi nhuận trước thuế | |
|---------------------------|----------------|--------------------|----------------------|--------------------|
| | Thực hiện 2009 | % so kế hoạch 2009 | Thực hiện 2009 | % so kế hoạch 2009 |
| 1. Khối văn phòng công ty | 473.608 | 150,8 | 9.519 | 204,4 |
| 2. Phòng TM – DV | 58.919 | 68,5 | 2.319 | 77,3 |

| | | | | |
|----------------------------------|---------------|--------------|-------------|--------------|
| 3. Công ty Công nghệ phẩm | 14.347 | 88,3 | 741 | 124,5 |
| 4. Ban QLDA: | | | | |
| - Dịch vụ mặt bằng | 8.663 | 99,0 | 7.006 | 98,9 |
| - Dự án chung cư | - | - | 11.370 | 133,8 |
| 5. Cửa hàng cầm đồ | 984 | 117,1 | 128 | 116,4 |
| 6. Chi nhánh Mộc Bài | 68 | 0,68 | (11) | - |

Kết quả trên cho thấy:

- Khối VP Công ty và Công ty công nghệ phẩm đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2009 từ 24,5% đến 104,4%.

Công ty TNHH Công Nghệ Phẩm Thiên Nam chính thức hoạt động kể từ tháng 4 năm 2009. Qua thời gian ngắn hoạt động, doanh thu và lợi nhuận thực hiện được đều vượt kế hoạch đã đề ra

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm 2009:

- Sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức điều hành Công ty, chuẩn bị nội dung góp ý để sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính, ban hành các qui định về Quy trình luân chuyển chứng từ nội bộ, ... phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty.

- Quản lý tốt nguồn vốn, không để bị chiếm dụng, thất thoát; tạo quan hệ tốt với các ngân hàng và đối tác; nâng cao uy tín thương hiệu của Công ty trên thương trường.

- Công tác chăm lo đời sống cho CBNV thực hiện tốt và đầy đủ, thu nhập bình quân đạt 8.500.000 đồng/người/tháng, đạt 110% so với kế hoạch và tăng 17,2% so với thực hiện năm 2008.

- Công tác trao đổi và cung cấp thông tin nội bộ đã được thực hiện tốt, đáp ứng các yêu cầu trong tổng hợp, phân tích các mặt hoạt động phục vụ cho quản lý, điều hành và xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty; cung cấp thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan quản lý khi có nhu cầu.

- Công ty tích cực tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng như: ủng hộ xây cầu, xây nhà tình nghĩa, các quỹ khuyến học, ủng hộ đồng bào bị bão lụt thiên tai và chăm lo cho đồng bào nghèo tại địa phương, tổng số tiền chi trong năm 2009 là 180.078.000 đồng

4. Kế hoạch phát triển kinh doanh trong năm 2010:

* Doanh thu hợp nhất : 650 tỷ đồng (tăng 12,2% so với thực hiện năm 2009)

* Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 40 tỷ đồng (tăng 29% so với thực hiện năm 2009)

* Dự kiến mức chia cổ tức : từ 20% đến 25%

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch trên, công ty sẽ tập trung thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

Tập trung mọi nỗ lực để hoàn thiện hệ thống quản trị chiến lược, bao gồm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về :

- + Quản trị nhân sự và tái cấu trúc bộ máy quản lý
- + Quản trị tài chính
- + Quản trị kinh doanh và quản trị dự án

Đặc biệt trong giai đoạn sắp tới, Ban lãnh đạo công ty sẽ đặt lên hàng đầu “*nhiệm vụ trọng tâm về quản trị nhân sự và tái cấu trúc lại bộ máy*” trong tiến trình tổ chức thực hiện.

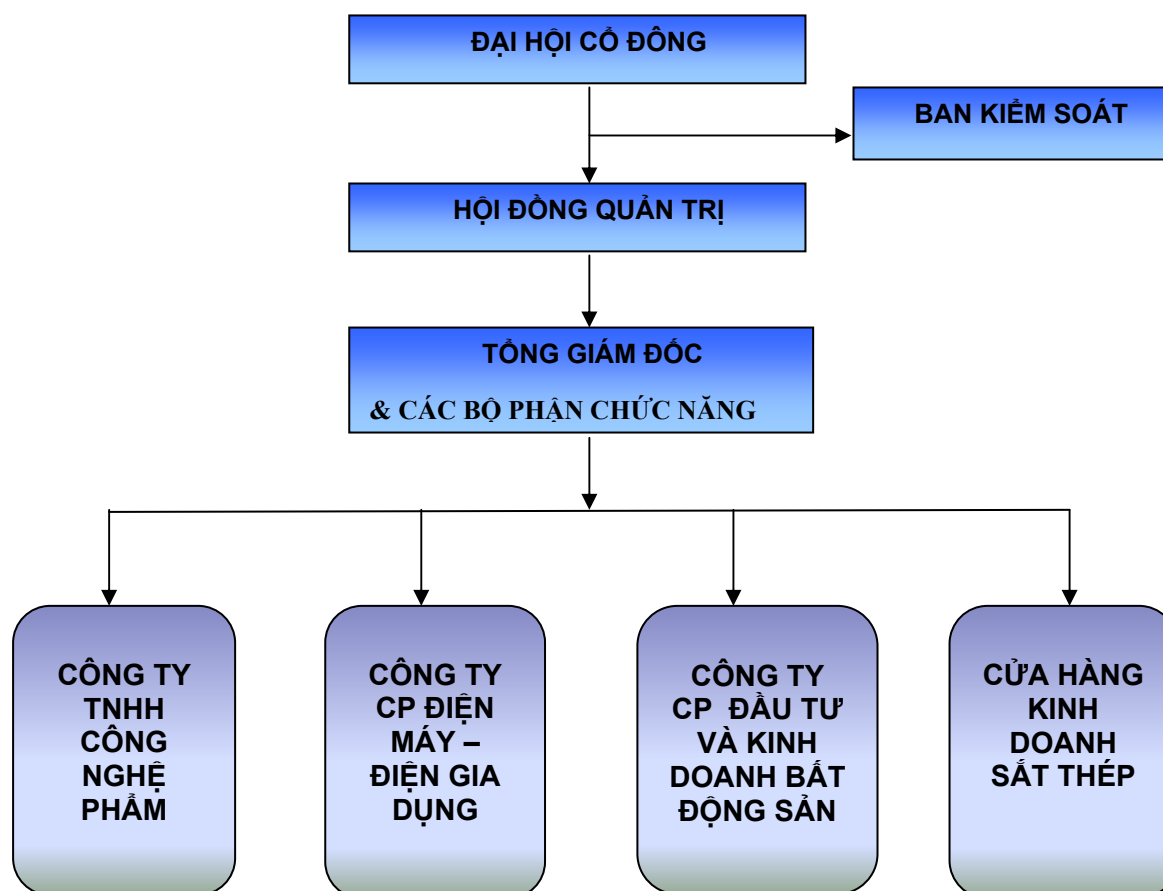
a. Nhiệm vụ trọng tâm về quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy

- Hoàn thiện cơ cấu Ban điều hành doanh nghiệp :

- + Củng cố mô hình Ban Tổng giám đốc trực tiếp điều hành và tăng quyền hạn và trách nhiệm các Giám đốc bộ phận chức năng, Giám đốc đơn vị kinh doanh trực thuộc. Bổ sung nhân sự Ban Tổng GD, tuyển dụng, bổ sung và bố trí nhân sự phụ trách các đầu ngành như: điện máy - điện gia dụng, kinh doanh bất động sản, đầu tư – tài chính....

+ Kết hợp tốt hơn hoạt động của các tiểu ban HĐQT và bộ phận chức năng của Ban Tổng GD, trong điều kiện tổ chức lại văn phòng làm việc của công ty ở nơi mới.

CẤU TRÚC BỘ MÁY KINH DOANH CÔNG TY CP TM XNK THIÊN NAM



- Chuyên nghiệp hóa nghiệp vụ kinh doanh và quản trị:
 - + Tổ chức các khoá học ngắn hạn để bổ sung kiến thức chuyên ngành cần thiết cho đội ngũ cán bộ nghiệp vụ công ty. Nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ – nhân viên, tăng cường trách nhiệm và làm rõ chức trách của từng vị trí công tác.
 - + Bổ sung tăng cường đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực đáp ứng cho nhu cầu quy hoạch đội ngũ cán bộ kế thừa cho những năm sắp tới. Gắn chặt với việc thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng theo các nhân tố: hiệu quả, trách nhiệm, tính chuyên nghiệp cao. Phấn đấu nâng thu nhập bình quân tăng 20% so với năm trước. Có biện pháp thu hút và giữ chân lao động có trình độ Sử dụng hợp lý đội ngũ cộng tác viên trong hoạt động tư vấn, đào tạo, dịch vụ môi giới...
- Xem xét việc điều chỉnh một số nội dung Điều lệ hoạt động công ty trong tình hình mới.
- Đầu tư phát triển bộ phận IT của công ty nhằm nâng cao hiệu quả của nghiệp vụ chuyên môn các lĩnh vực: kế toán – tài chính, nghiệp vụ XNK, kinh doanh chuyên ngành.
- Tăng cường các hoạt động quảng bá thương hiệu công ty (trên trang web, trên phương tiện thông tin đại chúng, trong mối quan hệ với các doanh nghiệp cùng ngành, cùng môi trường hoạt động...).

b. Nhiệm vụ trọng tâm về quản trị tài chính

Tập trung vào 3 nội dung:

- * Quản trị dòng vốn
- * Quản trị dòng tiền
- * Kiểm soát chi phí

Thông qua các biện pháp:

- Sử dụng triệt để nguồn vốn chủ sở hữu đưa vào hoạt động kinh doanh; tăng cường quan hệ với các Ngân hàng nâng hạn mức tín dụng, đồng thời hợp tác chặt chẽ với Tổng Cty TM Sài Gòn và các đối tác kinh doanh để hỗ trợ thêm nguồn vốn cho hoạt động của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch quản trị dòng tiền cho các năm sắp tới, trên cơ sở tổng hợp ngân lưu của hoạt động kinh doanh và ngân lưu các dự án đầu tư.
- Bổ sung, sửa đổi và hoàn chỉnh dự thảo quy chế quản trị tài chính
- Nâng cao hơn nữa vai trò của Tổ kiểm soát nội bộ, thường xuyên kiểm tra kiểm soát hoạt động kinh doanh và điều hành để có những chấn chỉnh và bổ sung kịp thời các quy chế quy định phù hợp với tình hình phát triển của công ty. Kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và tài chính của các đơn vị trực thuộc để có chính sách hỗ trợ kịp thời.
- Thực hiện việc kiểm soát chi phí – thông qua nội dung ban hành hệ thống định mức chi phí hợp lý và được phê duyệt của lãnh đạo công ty - đây cũng là một biện pháp để kiểm soát công ty một cách chặt chẽ nhất.
- Kết hợp chức năng quản trị dự án và chức năng phân tích tài chính để chuẩn bị thành lập Phòng quản trị dự án. Qua đó sẽ tạo điều kiện để nâng cao chất lượng nghiệp vụ dự báo thị trường, phục vụ hoạt động phân tích tài chính các dự án và hỗ trợ hoạt động kinh doanh.

c. Nhiệm vụ trọng tâm về kinh doanh và quản trị dự án

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành kinh doanh theo hướng tập trung đầu tư vào các mũi nhọn chiến lược như: sắt thép, công nghệ phẩm, điện gia dụng, kinh doanh bất động sản...
- Tiếp tục triển khai các dự án:
 - + Chuẩn bị đầy đủ các thủ tục pháp lý nhằm sẵn sàng cho việc khởi công xây dựng công trình TTTM & COVP tại số 277B Cách Mạng Tháng 8 như: hoàn thành thiết kế và giấy phép xây dựng, giải quyết vấn đề vốn... để khởi công dự án vào năm 2011.
 - + Tích cực tìm kiếm khách hàng để khai thác 100% diện tích của toà nhà 111 -121 Ngô Gia Tự và 192-198 Ngô Gia Tự.
 - + Đầu tư mới kho bãi kinh doanh hàng sắt thép.
 - + Liên doanh góp vốn đầu tư và kinh doanh một số nền biệt thự của dự án Sentosa –Phan Thiết.

Năm 2009, là năm chịu sự tác động phức tạp của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, việc điều hành chính sách vĩ mô của Chính phủ đã tạo ra nhiều thuận lợi, đồng thời cũng kèm theo không ít khó khăn. Tuy nhiên, với nỗ lực của đội ngũ cán bộ nhân viên công ty dưới sự điều hành sâu sát của Ban Tổng Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng Quản trị - kết quả kinh doanh đạt được trong năm 2009 là rất vững chắc và đã mở ra hướng mới cho việc hoàn thành tốt các mục tiêu và các giải pháp cho những năm tới.

Với những bài học kinh nghiệm quý báu thu được qua những thử thách, cùng với thương hiệu TNA trên TTCK đã được thể hiện và đạt được sự tín nhiệm ngày càng cao của tập thể cổ đông và các nhà đầu tư – Chúng tôi tin rằng nhiệm vụ kế hoạch năm **2010** và những năm tiếp theo sẽ được hoàn thành một cách tích cực và đạt hiệu quả cao – đáp ứng cao nhất nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã giao phó.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán được công ty thực hiện theo quy định của pháp luật về kế toán. (Vui lòng xem phụ lục đính kèm).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán độc lập được công ty chỉ định để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty mẹ, công ty con và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2009 .

- Ý kiến kiểm toán độc lập: (Trích Báo cáo kiểm toán)

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Thiên Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Để hiểu rõ hơn về tình hình tài chính của đơn vị cần đọc các ghi chú trong phần thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.”

- Các nhận xét đặc biệt: không có.

2. Ban kiểm soát Công ty:

- Ý kiến Ban kiểm soát: (trích Báo cáo của Ban Kiểm soát)

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÔNG TY

1. Tình hình tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2009, các cuộc họp của đồng Quản trị, Trưởng Ban kiểm soát đều được mời tham dự và có đóng góp ý kiến cho các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng Quản trị công ty.
- Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán Công ty 6 tháng đầu năm và cuối niên khóa tài chính theo đúng Điều lệ quy định

2. Tình hình quản trị, điều hành hoạt động Công ty

- Hội đồng Quản trị công ty họp thường kỳ đúng quy định và đưa ra chủ trương, nghị quyết để Ban điều hành thực hiện, đồng thời có tổ chức họp đột xuất khi có yêu cầu để bàn thảo và giải quyết những vấn đề có tính chất quan trọng, hoặc những hợp đồng vượt quá thẩm quyền của Tổng Giám Đốc do Điều lệ Công ty quy định.
- Ban điều hành thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng Quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh Công ty ổn định.

3. Sổ sách chứng từ Kế toán

- Các Hợp đồng kinh tế tại Công ty được ký kết và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.
- Phòng Kế toán có mở sổ theo dõi tất cả các khâu trong hoạt động kinh doanh, tài chính một cách rõ ràng, hợp lệ, hợp pháp, lưu trữ chứng từ tốt.
- Về Báo cáo tài chính, việc công bố thông tin trên TTCK và khai nộp thuế đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thời gian lập báo cáo và hình thức báo cáo tài chính

- Niên độ kế toán bắt đầu từ 01/01/2009 kết thúc 31/12/2009
- Sổ sách kế toán áp dụng : Nhật ký chứng từ
- Biểu mẫu báo cáo tài chính được lập theo đúng quy định của Bộ tài chính.

2. Nhận xét về báo cáo

- Sổ sách kế toán được lập theo đúng chuẩn mực kế toán của Bộ tài chính, phản ánh đúng tình hình cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Các số liệu thu chi qua đối chiếu chứng từ gốc đảm bảo hợp lệ hợp pháp
- Số liệu tồn kho được kiểm kê và xác nhận đầy đủ
- Công nợ được đối chiếu đầy đủ
- Ban kiểm soát nhất trí về số liệu sổ sách năm 2009 do kế toán lập.

- Các nhận xét đặc biệt: không có

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty con (do Công ty CP TM XNK Thiên Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ):

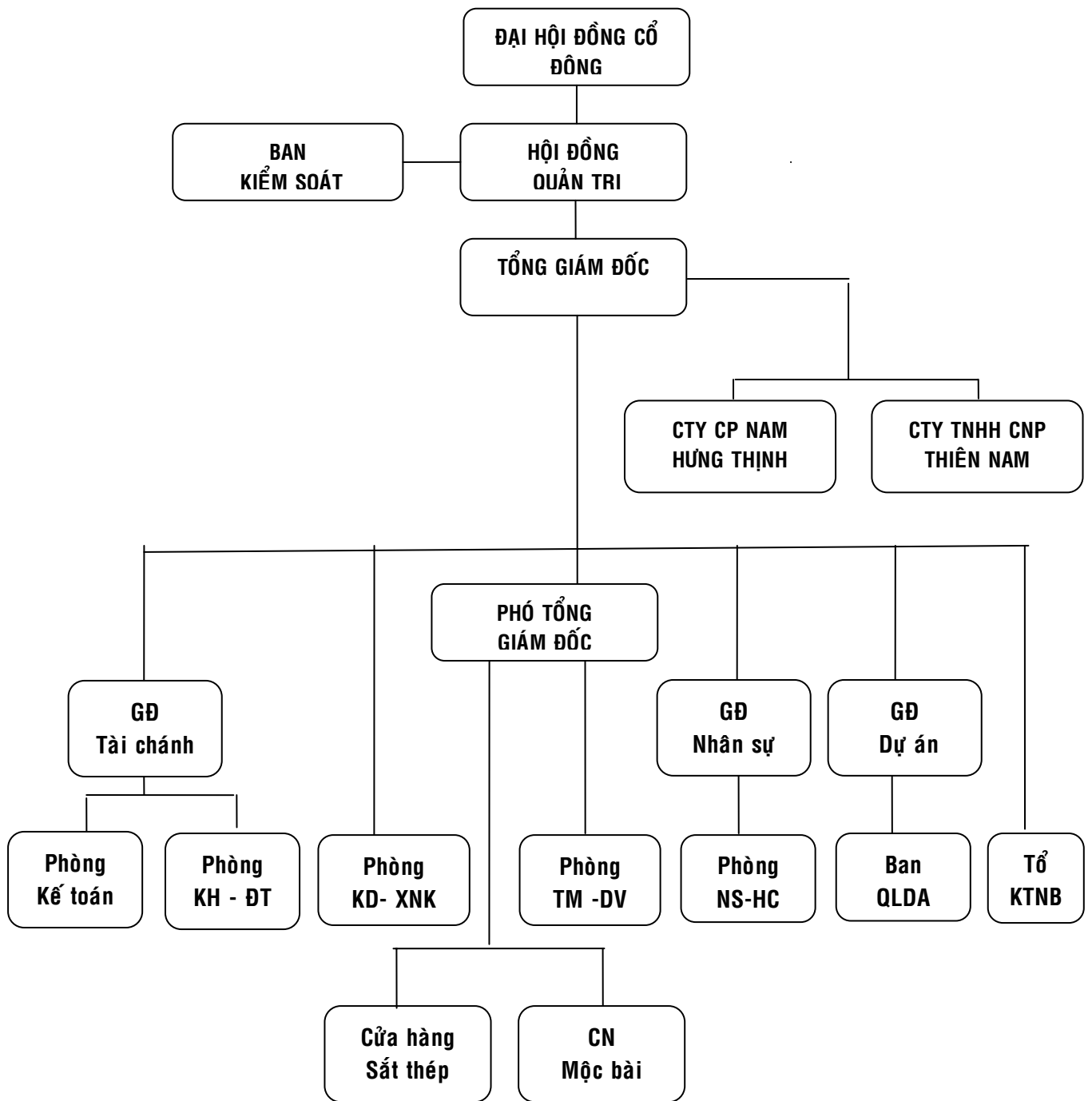
Công ty TNHH Công nghệ phẩm Thiên Nam – Tỷ lệ nắm giữ: 80%.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của Công ty con:

Công ty TNHH công nghệ phẩm Thiên Nam chính thức hoạt động từ tháng 4 năm 2009. Vốn điều lệ 1 tỷ đồng, trong đó Công ty CP TM XNK Thiên Nam nắm giữ 80%. Mặt hàng kinh doanh chính là rượu vang, bánh, kẹo, Chocolate, nước trái cây nhập khẩu từ Mỹ và Châu Âu...đã bắt đầu tạo thế đứng trên thị trường. Trong 9 tháng hoạt động của năm 2009 công ty thực hiện được doanh thu 14,4 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 741 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2009, tổng tài sản của Công ty là 4,688 tỷ đồng.

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

2.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị : NGUYỄN THỊ HIỆP

- Ngày tháng năm sinh : 07-08-1961
- Số CMND : 020182375 cấp ngày 12-03-2004 tại TP.HCM
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam

- Địa chỉ thường trú : 623/35 Cách Mạng Tháng Tám, P.15, Q.10, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (08) 38 348 987
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Ngoại thương
- Quá trình công tác
 - 06/1978 – 04/1985 : Cán bộ công đoàn Q.10, Cán bộ Ban tuyên giáo Q.10
 - 05/1985 – 03/1996 : Phó phòng, Trưởng phòng tổ chức Cty TM-DV – XNK Q.10
 - 03/1996 – 10/2000 : Phó giám đốc Công ty TM-DV-XNK Quận 10
 - 11/2000 – 10/2002 : Phó giám đốc Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam
 - 11/2002 – 12/2005 : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Cty CP TM-XNK Thiên Nam
 - 01/2006 – nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Cty CP TM-XNK Thiên Nam
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Cty CP TM-XNK Thiên Nam

2.2 Tổng giám đốc : NGÔ HỮU HOÀN

- Ngày tháng năm sinh : 31-12-1954
- Số CMND : 020051182 cấp ngày 29-07-2005 tại TP.HCM
- Nơi sinh : Mộ Đức, Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Mộ Đức, Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : 11/25B Nguyễn Phúc Chu, P.15, Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (08) 38 348 981
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1977 – 1978 : Nhân viên phòng Công nghiệp Cục thống kê TP.HCM
 - 1978 – 1981 : Bộ đội
 - 1981 – 2005 : Công ty Vật tư tổng hợp TP.HCM (Gemexim Co.)
 - Trưởng phòng hành chính tổng hợp
 - Trưởng phòng kinh doanh XNK

- Giám đốc Trung tâm kim khí phế liệu
- Phó giám đốc Công ty Vật tư tổng hợp TP.HCM
- 2006 – nay : Tổng giám đốc Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam
- Chức vụ công tác hiện nay
 - Tổng giám đốc Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam
 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam

2.3 Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh : VƯƠNG KIM PHỤNG

- Ngày tháng năm sinh : 08-05-1959
- Số CMND : 020454268 cấp ngày 09-05-1997 tại TP.HCM
- Nơi sinh : Sài Gòn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : An Giang
- Địa chỉ thường trú : 40 Đường 28A, P. Bình Trị Đông B, Bình Tân, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (08) 38 348 986
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : - Trung cấp kế toán ngoại thương
- Cử nhân kinh tế Quản trị doanh nghiệp TM
- Quá trình công tác
 - 1981 – 1984 : Nhân viên Công ty Liên hiệp XNK Đồng Tháp
 - 1984 – 2000 : Cửa hàng trưởng cửa hàng kinh doanh Cty TM-XNK Q.10
 - 2001 – 05/2005 : Cửa hàng trưởng cửa hàng Cty CP TM-XNK Thiên Nam
 - 05/2005 – nay : Phó Tổng GD kinh doanh Cty CP TM-XNK Thiên Nam
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng GD kinh doanh Cty CP TM-XNK Thiên Nam

2.4 Kế toán trưởng : NGUYỄN THỊ ÁNH HƯỜNG

- Ngày tháng năm sinh : 28/05/1961
- Nơi sinh : Quận 5 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Số CMND, ngày cấp, nơi cấp : 020776100 Cấp ngày 27/07/1992 tại Công an Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Thụy Trinh – Huyện Thái Thụy – Tỉnh Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : 182 Tân Phước Phường 6, Quận 10, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (08) 38 348 982
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : - Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kinh tế lao động
- Cao học Kinh tế chuyên ngành Tài chính DN
- Quá trình công tác :
 - 10/1984 – 6/1985 : Cán bộ Ban TCCQ Quận 10
 - 7/1985 – 12/1999 : Kế toán viên công ty TM-DV-XNK Quận 10
 - 12/1999 – 2/2004 : Chuyên viên Thống kê – Phòng thống kê Quận 10.
 - 3/2004 – 6/2008 : Chuyên viên Thống kê – Phòng thống kê Quận 8.
 - 7/2008 – 9/2008 : Phó phòng kế toán – Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam
 - 10/2008 – nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam
- Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần TM-XNK Thiên Nam

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: không có

4. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:

Tổng thu nhập (tiền lương, thưởng, phúc lợi) của Ban Tổng Giám đốc : 1.720.825.150 đồng

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

- **Số lao động bình quân trong năm là 77 lao động (bao gồm công ty con)**
- **Trình độ:**
 - Trên đại học : 01 người
 - Đại học : 31 người
 - Cao đẳng và trung cấp : 14 người
 - Phổ thông và sơ cấp : 31 người
- **Chính sách, chế độ đối với người lao động:**
 - Việc trả lương, thưởng được thực hiện trên hiệu quả kinh doanh, khuyến khích được người lao động nâng cao năng suất, trên cơ sở đó tăng thu nhập cho người lao động; kết quả thu nhập bình quân của người lao động trong năm đạt 8.500.000 đồng/người/tháng.

- Công ty luôn thực hiện đúng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo qui định hiện hành.

- Công ty luôn thực hiện các chế độ phúc lợi như: tham quan nghỉ mát trong và ngoài nước, trợ cấp ốm đau, phúng viếng tử thân phụ mẫu của người lao động qua đời, quà sinh nhật cho CBNV, tặng quà nhân các ngày lễ lớn, quỹ tương trợ nội bộ hỗ trợ khi CBNV gặp khó khăn về tài chính... đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; tạo sự gắn bó, tận tụy của người lao động với Công ty.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng trong năm: không có

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1.1 Cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- **Hội đồng quản trị Công ty :**

- | | |
|---------------------------|--|
| 1. Bà NGUYỄN THỊ HIỆP | - Chủ tịch Hội đồng quản trị. |
| 2. Ông NGUYỄN QUANG HÒA | - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị độc lập không điều hành |
| 3. Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG | - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành |
| 4. Ông HỒ THÁI HÀ | - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành |
| 5. Ông NGÔ HỮU HOÀN | - Thành viên Hội đồng quản trị. |

- **Ban kiểm soát Công ty :**

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông VƯƠNG QUANG DIỆU | - Trưởng Ban Kiểm Soát - cổ đông ngoài |
| 2. Ông NGUYỄN NGỌC TUẤN | - Thành viên Ban Kiểm Soát - cổ đông trong Công ty |
| 3. Bà TRẦN THỊ THU LIỄU | - Thành viên Ban Kiểm Soát - cổ đông ngoài |

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị là những người có tinh thần trách nhiệm, có kinh nghiệm, am hiểu về ngành nghề hoạt động kinh doanh của công ty, luôn có ý thức trách nhiệm thực hiện tốt vai trò nhiệm vụ theo Điều lệ công ty, góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh của công ty ngày càng tăng. Trong đó hoạt động của Tiểu ban dự án, Tiểu ban Tài chính trong năm 2009 cũng rất tích cực đóng góp trong việc hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh.
- Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tập thể, chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chính sách pháp luật của nhà nước. Kết quả của quá trình hoạt động trên đã được thể hiện rõ qua các kết quả kiểm toán tài chính công ty và được đánh giá rất tốt, không có một sai sót trọng yếu nào xảy ra.
- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của công ty trong năm, đề ra các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn sát đúng; quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, hỗ trợ Ban tổng giám đốc giải quyết các công việc cấp bách, giúp cho hoạt động điều hành đạt được hiệu quả cao.
- Công tác tổ chức hội họp, báo cáo tổng kết trước Đại hội cổ đông hàng năm của Hội đồng quản trị đảm bảo đúng Điều lệ Công ty quy định.
- Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định về nội dung.

1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát thay mặt cổ đông để thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát và giám sát mọi hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- Trong năm, các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban kiểm soát đều được mời tham dự và có đóng góp ý kiến cho các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng Quản trị công ty.
- Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán Công ty 6 tháng đầu năm và cuối niên khóa tài chính theo đúng Điều lệ Công ty quy định.

1.4 Thù lao thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT Công ty

- Tổng số tiền thù lao công vụ chi trong năm 2009 cho 05 thành viên HĐQT ; 03 thành viên BKS và thư ký HĐQT : 368.000.000 đồng, chi tiết như sau:

| Stt | Họ và Tên | Chức vụ | Số tiền |
|------------------|--------------------|----------------------|--------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Hiệp | Chủ tịch HĐQT | 15,000,000 |
| 2 | Nguyễn Quang Hòa | Phó Chủ tịch HĐQT | 48,000,000 |
| 3 | Ngô Hữu Hoàn | UV HĐQT (CBNV) | 46,000,000 |
| 4 | Hồ Thái Hà | UV HĐQT | 80,000,000 |
| 5 | Nguyễn Hoàng Giang | UV HĐQT | 70,000,000 |
| 6 | Vương Quang Diệu | Trưởng Ban kiểm soát | 46,000,000 |
| 7 | Nguyễn Ngọc Tuấn | UV BKS | 29,000,000 |
| 8 | Trần Thị Thu Liễu | UV BKS | 29,000,000 |
| 9 | Trịnh Lan Xuân | Thư ký HĐQT | 5,000,000 |
| TỔNG CỘNG | | | 368,000,000 |

* **Ghi chú:** Bà Nguyễn Thị Hiệp – là Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách tại công ty nên nhận lương chuyên trách, không nhận thù lao hàng tháng. Các thành viên khác của HĐQT, BKS nhận thù lao trên công sức đóng góp. Việc phân chia thù lao trên được HĐQT thống nhất.

1.5 Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban tổng giám đốc (theo danh sách chốt ngày 10/02/2010):

| Stt | Họ và Tên | Chức vụ | Số cổ phiếu & Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------------------------|--|---|
| 1 | Nguyễn Thị Hiệp | Chủ tịch HĐQT | * Sở hữu 1.747.357 CP * Tỷ lệ 21,84 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Cá nhân : 92.957 CP * Ủy quyền(Nhà nước): 1.654.400 CP |
| 2 | Nguyễn Quang Hòa | Phó Chủ tịch HĐQT | * Sở hữu 1.232.500 CP * Tỷ lệ 15,40 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 1.032.500 CP * Ủy quyền (cổ đông): 200.000 CP |
| 3 | Nguyễn Hoàng Giang | TV HĐQT | * Sở hữu 11.328 CP * Tỷ lệ 0,14 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 11.328 CP * Do HĐQT đề cử theo khoản 2.d Điều 24 Điều lệ Công ty quy định. |
| 4 | Hồ Thái Hà | TV HĐQT | * Sở hữu 250.000 CP * Tỷ lệ 3,12 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân : 250.000 CP |
| 5 | Ngô Hữu Hoàn | TV HĐQT - Tổng Giám đốc Cty | * Sở hữu 125.166 CP * Tỷ lệ 1,56 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 125.166 CP |
| 6 | Vương Quang Diệu | Trưởng Ban Kiểm soát | * Sở hữu 192.574 CP * Tỷ lệ 2,4 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 192.574 CP |

| | | | | |
|----|-----------------------------|----------------|--|---|
| 7 | Trần Thị Thu Liễu | TV Ban KS | * Sở hữu 6.883 CP * Tỷ lệ 0,08 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 6.883 CP |
| 8 | Nguyễn Ngọc Tuấn | TV Ban KS | * Sở hữu 13.574 CP * Tỷ lệ 0,17 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 13.574 CP |
| 9 | Vương Kim Phụng | Phó TGD | * Sở hữu 21.186 CP * Tỷ lệ 0,26 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 21.186 CP |
| 10 | Nguyễn Thị Ánh Hường | Kế toán trưởng | * Sở hữu 3.000 CP * Tỷ lệ 0,03 %/VĐL | <u>Trong đó:</u> * Sở hữu cá nhân: 3.000 CP |

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (theo danh sách chốt ngày 10/02/2010)

2.1. Cổ đông Nhà nước:

Tên tổ chức : **Tổng công ty thương mại Sài Gòn (SATRA)**
Địa chỉ : **275B Phạm Ngũ Lão, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.**
Số cổ phần sở hữu : **1.654.400 cổ phần.**
Tỷ lệ sở hữu : **20,68%**

2.2 Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ sở hữu:

| Danh mục | Cổ đông trong nước | | Cổ đông nước ngoài | | Tổng | |
|----------------------------------|--------------------|--------------|--------------------|-------------|------------------|--------------|
| | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
| Tổng số cổ phần | 7.831.449 | 97,89 | 168.551 | 2,11 | 8.000.000 | 100 |
| 1. Cổ đông Nhà nước: | 1.654.400 | 20,68 | 0 | 0 | 6,825,000 | 20,68 |
| Tổng Công ty TM Sài Gòn | 1.654.400 | 20,68 | | | 6,825,000 | 20,68 |
| 2. Cổ đông đặc biệt: | 1.949.168 | 24,36 | 0 | 0 | 1.949.168 | 24,36 |
| Cổ đông HĐQT | 1.586.785 | 19,83 | | | 1.586.785 | 19,83 |
| Ban giám đốc | 149.352 | 1,87 | | | 149.352 | 1,87 |
| Ban kiểm soát | 213.031 | 2,66 | | | 213.031 | 2,66 |
| 3. Cổ đông trong công ty: | 106.110 | 1,33 | 0 | 0 | 106.110 | 1,33 |
| Cổ phiếu Quỹ | 251 | 0,003 | | | 251 | 0,003 |
| Cán bộ công nhân viên | 105.859 | 1,32 | | | 105.859 | 1,32 |
| 4. Cổ đông ngoài công ty | 4.121.771 | 51,52 | 168.551 | 2,11 | 4.290.322 | 53,63 |
| Cổ đông cá nhân | 3.758.332 | 46,98 | 158.403 | 1,98 | 3.916.735 | 48,96 |
| Cổ đông tổ chức | 363.439 | 4,54 | 10.148 | 0,13 | 373.587 | 4,67 |

2.3 Thông tin chi tiết về cổ đông lớn chiếm tỷ lệ từ 5% trên vốn điều lệ. (theo danh sách chốt ngày 10/02/2010):

| STT | Cổ đông | Địa chỉ | Cổ phần | Tỷ lệ/VĐL |
|------------------|---|--|------------------|------------------|
| 1 | Tổng Cty TM Sài Gòn, đại diện: ✓ Bà Nguyễn Thị Hiệp ✓ Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | 275B Đường Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM | 1.654.400 | 20,68% |
| 2 | Nguyễn Quang Hòa | 08 Nguyễn Thông, Quận 3, TP Hồ Chí Minh | 1.032.500 | 12,91% |
| 3 | Nguyễn Thị Sương | 265/4A Bùi Đình Túy, P.24, Q.Bình Thạnh. | 541.666 | 6,77% |
| 4 | Trần Thị Mỹ Thanh | 52/363G Quang Trung, P/12 Q. GV, TP.HCM | 508.333 | 6,35% |
| Tổng cộng | | | 3.736.899 | 46,71% |

Ngày 16 tháng 4 năm 2010
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ HIỆP